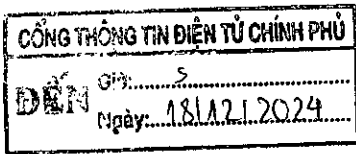


Số: 30/2024/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình số 153 /TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

đ) Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

e) Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân theo đúng quy định.

3. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở; 100% cơ quan, đơn vị, địa phương tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai các nội dung theo quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật) trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết, tham gia ý kiến, giám sát và thực hiện.

c) Bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động định kỳ mỗi năm một lần; tổ chức lấy ý kiến đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung theo quy định; Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

d) Bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

đ) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ

sở; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú như: Tuyên truyền thông qua “Ngày pháp luật”, qua các cuộc họp của cơ quan, cuộc họp tổ dân, khu phố, buổi sinh hoạt văn hóa cộng đồng...

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương, hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó có Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương đặc biệt là giữa cơ quan Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc cung cấp thông tin, tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trước khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; nghiên cứu đặc điểm, tình hình của từng địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vững về chuyên môn, nghiệp vụ, có tư duy triển khai thực hiện pháp luật, có kỹ năng thu thập và xử lý thông tin nhanh nhạy, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước trong thực hiện dân chủ cơ sở.

c) Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo viên bảo đảm uy tín, tiêu chuẩn trong giảng dạy; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trên nền tảng năng lực, trình độ và phẩm chất để hiện thực hóa đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

đ) Đổi mới phương thức quản lý và thường xuyên kiểm tra chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện pháp luật.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Duy trì thực hiện hiệu quả các hình thức dân chủ trực tiếp để đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền thông qua phương thức "Dân tin - Đảng cử" trong bầu bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, khu phố ở 100% thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh; mở rộng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong công tác vận động nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

b) Thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân; quy định về việc dự sinh hoạt chi bộ của các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp ủy viên cấp xã; định kỳ (hàng quý, tháng) bí thư cấp ủy cấp trên giao ban đối thoại, làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới, đại diện chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với người dân, doanh nghiệp; quan tâm giải quyết hiệu quả đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở; hướng dẫn công dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

c) Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị, địa phương và Ban Giám sát đầu tư của

cộng đồng ở địa phương. Thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, lựa chọn, bố trí những người có phẩm chất, năng lực tốt, được tin nhiệm làm công tác thanh tra nhân dân. Hằng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động; tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm việc đại diện cho công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong thực hiện kiểm tra, giám sát tại cơ sở.

d) Tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ”; Thực hiện công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức khác nhau theo đúng quy định (trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật); Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm theo quy định; Thực hiện lấy ý kiến tham gia vào các quy chế hoạt động của cơ quan đơn vị, địa phương; tổ chức lấy ý kiến tham gia của Nhân dân vào các quy ước, hương ước tại địa phương; bảo đảm các điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân được kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung đã bàn, quyết định theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật khác có liên quan.

đ) Thực hiện rà soát, đánh giá, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy ước, hương ước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đã ban hành thực hiện nhưng có nội dung chưa phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung được xin ý kiến nhằm bảo đảm tốt hơn quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất.

g) Công dân, hộ gia đình tích cực quan tâm đến công việc chung của cộng đồng dân cư; có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham gia họp bàn, thảo luận, quyết định các nội dung và thực hiện nghiêm túc các nội dung thuộc trách nhiệm đã được cộng đồng dân cư quyết định bằng văn bản.

h) Hàng năm, xem xét mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của lãnh đạo cơ quan, cán bộ quản lý.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, có kết nối mạng internet để phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương đặc biệt là trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Quan tâm, tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao trình độ, khả năng tiếp cận, khai thác, sử dụng công nghệ thông tin về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, điều hành hoạt động của các cơ quan tổ chức; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của công dân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tăng cường mở rộng áp dụng các tiện ích hỗ trợ người dân trong việc thực hiện các dịch vụ công; đưa vào sử dụng các ứng dụng thông minh hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Hàng năm cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký xây dựng các mô hình điển hình về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo từng loại hình gắn với tiêu chuẩn công nhận các mô hình điển hình thực hiện dân chủ ở cơ sở. Xây dựng, triển khai kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng, phát hiện và tổ chức tôn vinh mô hình điển hình tiên tiến bằng các hình thức biểu dương phù hợp.

b) Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp tích cực, chủ động phối hợp với cơ quan tuyên giáo, thông tin và truyền thông, báo chí làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của các phong trào thi đua và tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát hiện kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Hàng năm Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện công tác tự kiểm tra thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến người dân, những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, việc thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định của pháp luật,

kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận xấu, uy tín giảm sút, có biểu hiện tham nhũng, lãng phí, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời chủ động nắm tình hình để kịp thời hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh, tích cực truyền truyền mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết và giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XV;
- VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, phòng TTDN.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất